

Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright
Kinh tế vi mô dành cho chính sách công II
Học kỳ I, Năm học 2015-2016

Lời giải đề nghị cho bài tập 2

Câu số 1 (10 điểm)

a. Số người trong lực lượng lao động = dân số trong độ tuổi lao động – số người không thuộc lực lượng lao động = $9,823,000 - 3,340,000 = 6,483,000$

Số người thất nghiệp = Số người trong lực lượng lao động – Số người đang có việc làm = $6,483,000 - 6,094,000 = 389,000$

b. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động = $(\text{Lực lượng lao động}/\text{Dân số}) \times 100$

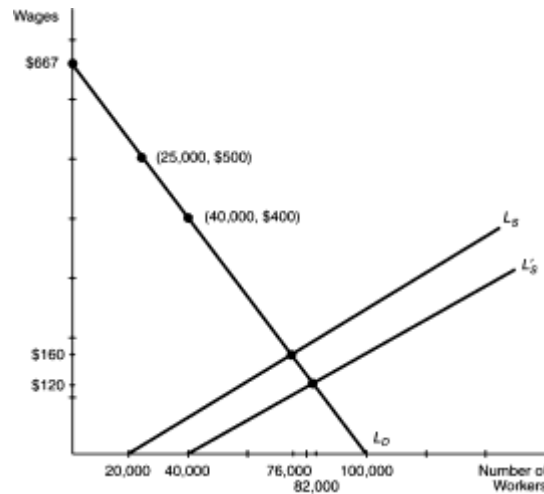
$$= (6,483,000/9,823,000) \times 100 = 66.0\%$$

Tỷ lệ thất nghiệp = $(\text{Số người thất nghiệp}/\text{Lực lượng lao động}) \times 100$

$$= (389,000/6,483,000) \times 100 = 6.0\%$$

Câu số 2 (20 điểm)

a. Vẽ đường cung và đường cầu.



- b. Đường cung và đường cầu gặp nhau tại điểm cân bằng với mức lương cân bằng và lượng cung lao động bằng lượng cầu lao động, ta có

$$L_s = 20,000 + 350W = 100,000 - 150W = L_d.$$

$$500W = 80,000$$

→ Mức lương cân bằng $W = \$160$

Mức công việc cân bằng $L = 76,000$ giáo viên.

- c. Đường cung lao động mới $L'_s = 40,000 + 350W$.

Cho $L'_s = L_d$ và giải phương trình cân bằng

→ Mức lương cân bằng mới $W = \$120$ /ngày

Mức công việc cân bằng mới $L = 82,000$ giáo viên

Số việc làm mới không tăng thêm 20,000 vì khi cung lao động dịch chuyển làm mức lương giảm, khiến một số giáo viên quyết định rời khỏi thị trường lao động này.

Câu số 3 (15 điểm)

Nếu các lập trình viên và chuyên viên thiết kế web thực sự làm việc hiệu quả hơn tại văn phòng công ty, cầu lao động sẽ tăng lên và dịch chuyển sang phía phải.

Tuy nhiên nếu các nhân viên này phải chịu chi phí tăng lên để đi đến công ty làm việc thay vì có thể làm việc ở nhà như trước kia, cung lao động sẽ giảm và dịch chuyển đường cung sang phía trái.

Cả hai sự dịch chuyển trên sẽ dẫn tới lương cân bằng tăng lên, nhưng mức độ thay đổi về việc làm trong ngành công nghệ thông tin (tăng, giảm, hay giữ nguyên) thì còn chưa xác định được rõ ràng (tùy thuộc đường cung và cầu dịch chuyển nhiều hay ít).

Câu số 4 (20 điểm)

- a.

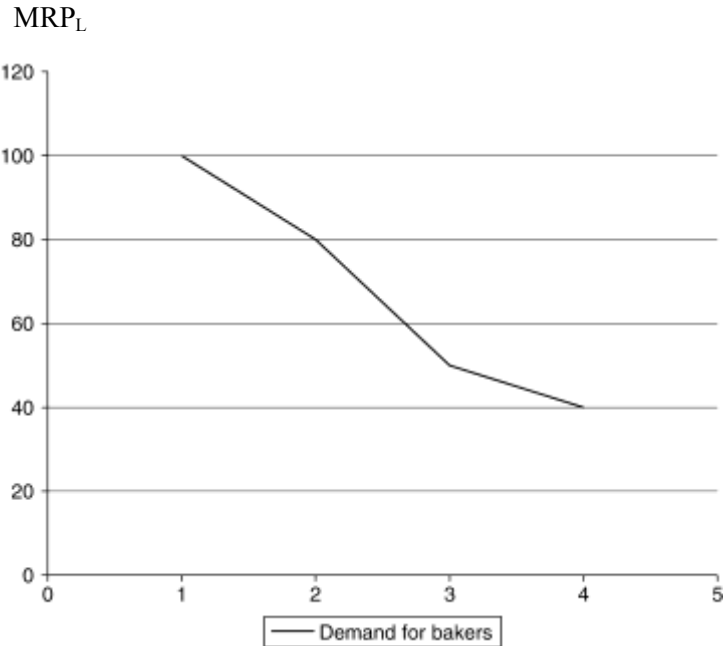
Số thợ làm bánh	Số bánh ngọt	(MP_L)	(MRP_L)
0	0	—	—
1	10	10	100
2	18	8	80
3	23	5	50
4	27	4	40

Sản lượng biên lao động (MP_L) được tính ở cột (3) theo công thức $MP_L = \Delta(\text{Số bánh ngọt})/\Delta L$

b. Đúng, quy luật lợi nhuận biên giảm dần áp dụng trong trường hợp này do trong ngắn hạn, vốn và các đầu vào khác cố định nên nên tiếp tục tuyển thêm thợ làm bánh thì sản lượng biên lao động sẽ giảm dần.

c. Doanh thu biên lao động được tính ở cột thứ (4) theo công thức $MRP_L = MP_L \times P$

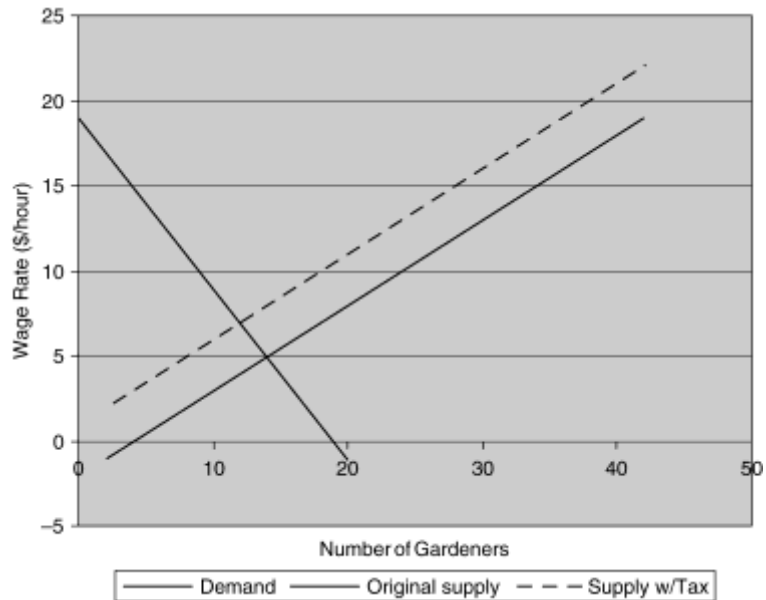
d. Đường cầu về thợ làm bánh hay đường doanh thu sản lượng biên



- e. Nếu mỗi thợ làm bánh được trả \$80/ngày, tiệm bánh sẽ thuê 2 thợ và nướng 18 bánh mỗi ngày để tối đa hoá lợi nhuận theo nguyên tắc ($MRP_L = MC$). Chi phí biên (MC) để thuê thêm một giờ lao động chính là mức lương \$80.

Câu số 5 (20 điểm)

- a. Vẽ đồ thị đường cung và đường cầu



Để tìm mức lương và số lượng thợ cân bằng, ta cho

$$G_D = G_S$$

$$19 - W = 4 + 2W$$

$$15 = 3W$$

$$W = \$5 \quad [\text{mức lương cân bằng}]$$

Sau đó lắp vào phương trình để tìm số lượng thợ cân bằng:

$$G_D = 19 - W = 19 - 5 = 14 \quad [\text{số lượng thợ cân bằng}]$$

- b. Khi chính quyền đánh thuế là \$2 trên mỗi giờ làm việc của thợ làm vườn, đường cung lao động mới sẽ trở thành $G_S = 4 + 2(W - 2)$.

Để tính mức lương và số lượng thợ cân bằng mới, ta cho

$$G_D = G_S$$

$$19 - W = 4 + 2(W - 2)$$

$$19 - W = 2W$$

$$3W = 19$$

$$W = 19/3 = \$6.33 \quad [\text{mức lương cân bằng mới}]$$

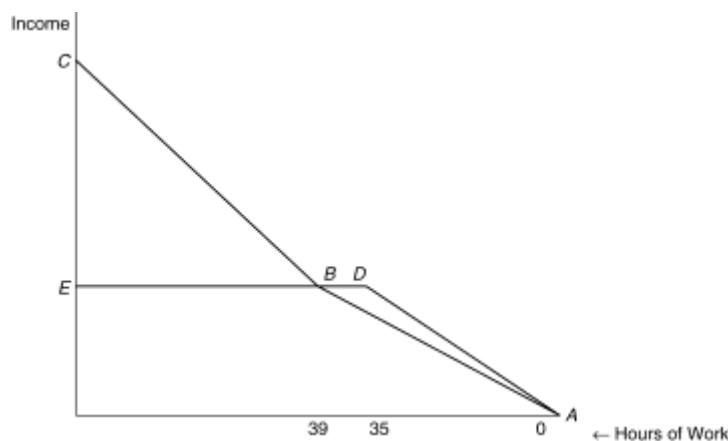
Thay vào phương trình để tìm số lượng thợ công bằng:

$$G_D = 19 - W = 19 - 6.33 = 12.67 \quad [\text{số lượng thợ cân bằng mới}]$$

Với chính sách thuế, khách hàng trả \$6.33/giờ cho thợ làm vườn. Chính phủ thu \$2/giờ, người làm vườn còn lại \$4.33/giờ tiền lương sau thuế. Chính phủ thu được tổng tiền thuế là \$25.34 (\$2/giờ x 12.67 thợ làm vườn)

Câu số 6 (15 điểm)

- (a) & (b). Trong đồ thị dưới đây, đường giới hạn ngân sách cũ (trước 2002) là ABC có độ dốc BC lớn hơn 25% (giá trị tuyệt đối) so với độ dốc AB. Giới hạn ngân sách theo đạo luật mới là ADE với thu nhập của người lao động tại điểm D bằng với mức thu nhập tại điểm B và độ dốc DE là hoàn toàn nằm ngang (vì người lao động không được trả thêm lương khi làm việc quá 35 giờ).



- (c) Theo đạo luật mới, những người trước đây làm việc 39 giờ theo luật mới được hưởng lợi (được trả lương 39 giờ ngay cả khi làm việc 35 giờ). Những người trước đây làm việc trên 39 giờ sẽ được lợi nếu đường bàng quan tối đa hóa lợi ích ban đầu tiệm cận với đường ngân sách ở gần điểm B và đi qua phía bên dưới của điểm D, bị thiệt nếu đường bàng quan tối đa hóa lợi ích ban đầu đi qua phía trên điểm D (hầu như chắc chắn trường hợp này áp dụng cho hầu hết các điểm mà điểm tiệm cận ban đầu nằm trên BC).